**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ Ba ngày 18 tháng 3 năm 2025

**MÔN:TOÁN**

**CÁC SỐ ĐẾN 100**

**CÁC PHÉP TÍNH DẠNG 34 + 23, 57 - 23**

**1. Yêu cầu cần đạt**:

**-** Nhận biết quan hệ giữa phép cộng và phép trừ trong các trường hợp cụ thể.

**-** Thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100 (đặt tính, tính).Tính nhẩm cộng, trừ với các dạng đã học.Làm quen với việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ.Làm quen việc so sánh kết quả các phép tính.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**- Giáo viên**: Sách Toán lớp 1; SGV

- **Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập

**3. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****20’****5’****5’** | **1. Hoạt động khởi động:**- Hát.**2. Các hoạt động cơ bản:****a. Bài 1. Tính:**- Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại cách tính.- Khi sửa bài, giáo viên cho học sinh nói lại cách tính câu cuối.**b. Bài 2. Tính theo mẫu:**- Khi phân tích mẫu,giáo viên lưu ý học sinh, ví dụ: “Tại sao phải viết chữ số 7 dưới chữ số 0?”.- Giáo viên đặt tính, nói cách tính theo mẫu, vừa nói vừa viết rồi cho học sinh nhắc lại (lần lượt từng phép tính).- Khi sửa bài, giáo viên cho học sinh nói lại cách tính.**Giải lao** **c. Bài 3. Số?**- Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận biết yêu cầu của bài:Xác định số bút màu trong mỗi hình tròn nhỏ, sau đó xác định tổng số bút màu trong hai hình tròn đó bằng cách đếm.Viết bốn phép tính thích hợp từ ba số trên.- Khi sửa bài, giáo viên yêu cầu mỗi tổ học sinh đặt tính và tính để kiểm tra lại kết quả.**d. Bài 4. Tính nhẩm:**- Giáo viên lưu ý học sinh kiểm tra đúng, sai sau mỗi bài.- Khi sửa bài, Giáo viên lưu ý học sinh hai bài cột thứ hai (mối quan hệ cộng - trừ).**3. Hoạt động củng cố, dặn dò:** - Giáo viên yêu cầu học sinh về nhà nói lại mối quan hệ cộng - trừ cho người thân cùng nghe. - Nhận xét tiết học- Chuẩn bị bài sau | - Học sinh thực hiện.- Học sinh đọc đề bài, nhắc lại cách tính.- Học sinh làm bài, sửa bài, nói lại cách tính câu cuối: 5 trừ 5 bằng 0, viết 0; 3 trừ 2 bằng 1, viết 1.Vậy 35 – 25 =10.- Học sinh giải thích tại sao phải viết chữ số 7 dưới chữ số 0.- Học sinh quan sát, lắng nghe, nhắc lại lần lượt từng phép tính.- Học sinh làm bài, sửa bài, nói lại cách tính.- Học sinh đọc đề bài, nhận biết yêu cầu của bài.- Học sinh làm bài, sửa bài, mỗi tổ đặt tính và tính để kiểm tra lại kết quả.- Học sinh làm bài, sửa bài, kiểm tra đúng, sai sau mỗi bài.- Học sinh quan sát, lắng nghe.- Học sinh về nhà thực hiện.- Lắng nghe- Chuẩn bị |

**4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………